

Ngày 13/10/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
DIC: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%

DIC - CTCP Đầu tư và Thương mại DIC - Ngày 19/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 20/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 3%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/11/2017.

VAF: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

VAF - CTCP Phân lân nung chảy Văn Điển - Ngày 14/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 15/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/12/2017.

FTM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

FTM - CTCP Đầu tư và Phát triển Đức Quân - Ngày 01/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 03/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/12/2017.

PPS: Trả cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 14,2%

PPS - CTCP Dịch vụ kỹ thuật điện lực dầu khí Việt Nam - Ngày 23/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 24/10. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 14,2%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/11/2017.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Người chăn nuôi và kinh doanh lao đao vì heo tiêm thuốc an thần

Sau vụ gần 4.000 con heo bị tiêm thuốc an thần, UBND TP HCM đã kịp thời chỉ đạo ngành chức năng có biện pháp bình ổn thị trường, không để tình trạng khan hiếm, nâng giá thịt heo lên cao. Thế nhưng, ngược lại với dự kiến khan hiếm nguồn thịt heo, thì vụ việc đã khiến cho những người chăn nuôi và cả người bán bị vạ lây, lao đao vì giá heo rớt giá. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/10/12/771393/nguoi-chan-nuoi-va-kinh-doanh-lao-dao-vi-heo-tiem-thuoc-an-than.aspx>

VEPR dự báo tăng trưởng quý IV đạt 7,14%

Viện Nghiên cứu kinh tế và chính sách vừa đưa ra dự báo về tăng trưởng và lạm phát trong quý IV và cả năm 2017. Theo đó, trong bối cảnh kinh tế tăng trưởng ở mức cao kỷ lục 7,46% trong quý III, VEPR điều chỉnh dự báo tăng trưởng quý IV ở mức 7,14%, đưa tăng trưởng cả năm lên mức 6,64%, cải thiện 0,27 điểm phần trăm so với dự báo của VEPR đưa ra trong quý trước. Chi tiết xin xem tại: <https://www.vpsc.com.vn/tin-chi-tiet/vepr-du-bao-tang-truong-quy-iv-dat-714/170993>

Ngày 13/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.453 đồng, không đổi so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 13/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.453 đồng, không đổi so với sáng qua. Trước đó, tỷ giá này đã có 4 phiên liên tiếp "tụt dốc". Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay cũng không có nhiều biến động. Cụ thể, năm ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV, ACB và DongABank đang cùng niêm yết USD ở mức 22.685-22.755 đồng, không đổi so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 13/10: Giá vàng SJC ở mức 36,48- 36,68 triệu đồng/lượng

Lúc 8h45 sáng nay (13/10), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,48 - 36,68 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng nhẹ 20 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.294,4 USD/oz, tăng 3,3 USD, tương đương 0,26% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1 triệu đồng/lượng, thu hẹp 40 nghìn đồng so với sáng qua.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -31.88	22,841.01
	Nasdaq	↓ -12.04	6,591.51
	S&P 500	↓ -4.31	2,550.93
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 22.43	7,556.24
	DAX	↑ 12.21	12,982.89
	CAC 40	↓ -1.60	5,360.81
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -0.94	20,953.78
	Hang Seng	↑ 69.46	28,459.03
	Shanghai	↓ -0.03	3,386.07

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 12/10: Chỉ số Dow Jones giảm 0.14%, xuống 22,841.01 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones hạ 31.88 điểm (tương đương 0.14%) xuống 22,841.01 điểm, chỉ số S&P 500 mất 4.31 điểm (tương đương 0.17%) còn 2,550.93 điểm và chỉ số Nasdaq Composite lùi 12.04 điểm (tương đương 0.18%) xuống 6,591.51 điểm.

Ngày 12/10: Dầu Brent giảm 1.2%, xuống 56.25 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 11 trên sàn Nymex mất 70 xu (tương đương 1.4%) còn 50.60 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 12 trên sàn Luân Đôn lùi 69 xu (tương đương 1.2%) xuống 56.25 USD/thùng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 13/10/2017

Ngày 13/10/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+5,08/+0,62%**

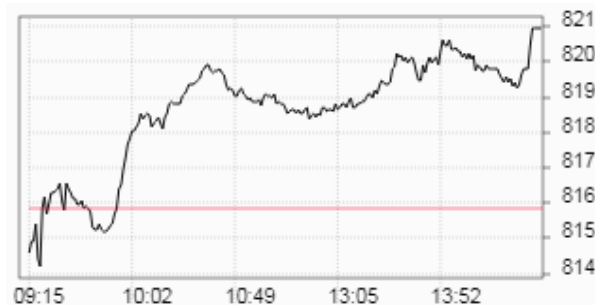
Giá trị (điểm) ↑ **820.95**

Khối lượng (cp) **154,124,550**

Giá trị (tỷ đồng) **3,349.59**

Số cp tăng giá ↑ **132**

Số cp giảm giá ↓ **131**

Số cp đứng giá → **80**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
D2D	49.4	52.8	52.8	48.1	106,100	↑ 7.0%
KPF	5.1	5.7	5.7	5.1	160	↑ 7.0%
HU1	8.5	8.9	8.9	8.3	31,990	↑ 7.0%
IDI	6.2	6.6	6.6	6.2	4,011,660	↑ 6.9%
NNC	54.9	58.8	58.8	54.5	62,500	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,73/+0,67%**

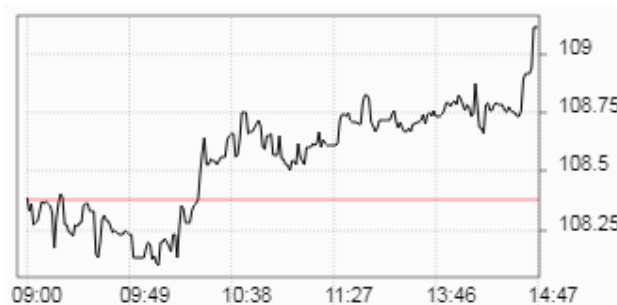
Giá trị (điểm) ↑ **109.11**

Khối lượng (cp) **42,363,152**

Giá trị (tỷ đồng) **542.92**

Số cp tăng giá ↑ **88**

Số cp giảm giá ↓ **75**

Số cp đứng giá → **214**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SEB	47	50.6	50.6	46	26,000	↑ 10.0%
CCM	33	33.3	33.3	33	600	↑ 9.9%
VCM	17.8	17.8	17.8	17.8	110	↑ 9.9%
LM7	3.4	3.4	3.4	3.4	200	↑ 9.7%
BST	12.4	12.6	12.6	12.4	200	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	4,998,940	377,700
BÁN	6,663,120	1,474,315
MUA - BÁN	-1,664,180	-1,096,615

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 13/10, khối ngoại bán tổng cộng hơn 12,68 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 5,08 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 17,76 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 13/10/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 12/10/2017): 2,089,037.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 12/10/2017): 815.87 điểm

Cập nhật ngày 13/10/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.3%	1,451,453,429	148	149.4	1.4	1.0%	500,040	0.80
SAB	8.2%	641,281,186	266	272	6.0	2.3%	57,150	1.51
VIC	6.9%	2,637,707,954	55	56	1.0	1.8%	1,163,690	1.03
VCB	6.7%	3,597,768,575	39.05	39.35	0.3	0.8%	1,784,200	0.42
GAS	6.3%	1,913,950,000	68.9	70	1.1	1.6%	1,256,910	0.82
PLX	3.8%	1,293,878,081	60.9	60.9	0.0	0.0%	360,640	0.00
CTG	3.4%	3,723,404,556	18.85	19	0.2	0.8%	601,900	0.22
BID	3.3%	3,418,715,334	20.15	20.2	0.1	0.3%	720,350	0.07
MSN	3.1%	1,147,496,374	57.3	58.2	0.9	1.6%	341,900	0.40
VPB	2.6%	1,332,689,035	40.05	40.2	0.2	0.4%	1,322,500	0.08
HPG	2.4%	1,264,255,417	39.5	38.95	-0.6	-1.4%	3,480,150	-0.27
ROS	2.3%	430,000,000	113.4	114.2	0.8	0.7%	1,830,190	0.14
MBB	1.9%	1,712,740,909	23.1	23.35	0.3	1.1%	3,369,480	0.17
BVH	1.8%	680,471,434	55.5	55.2	-0.3	-0.5%	243,870	-0.08
NVL	1.7%	589,369,234	61.6	61.7	0.1	0.2%	1,537,510	0.02
VJC	1.5%	300,000,000	107.9	108	0.1	0.1%	549,900	0.01
BHN	1.4%	231,800,000	124	115.4	-8.6	-6.9%	62,640	-0.78
FPT	1.1%	461,723,054	51	51.2	0.2	0.4%	1,078,760	0.04
MWG	0.9%	153,950,927	123	125	2.0	1.6%	539,360	0.12
STB	0.8%	1,485,215,716	11.6	11.5	-0.1	-0.9%	4,143,320	-0.06

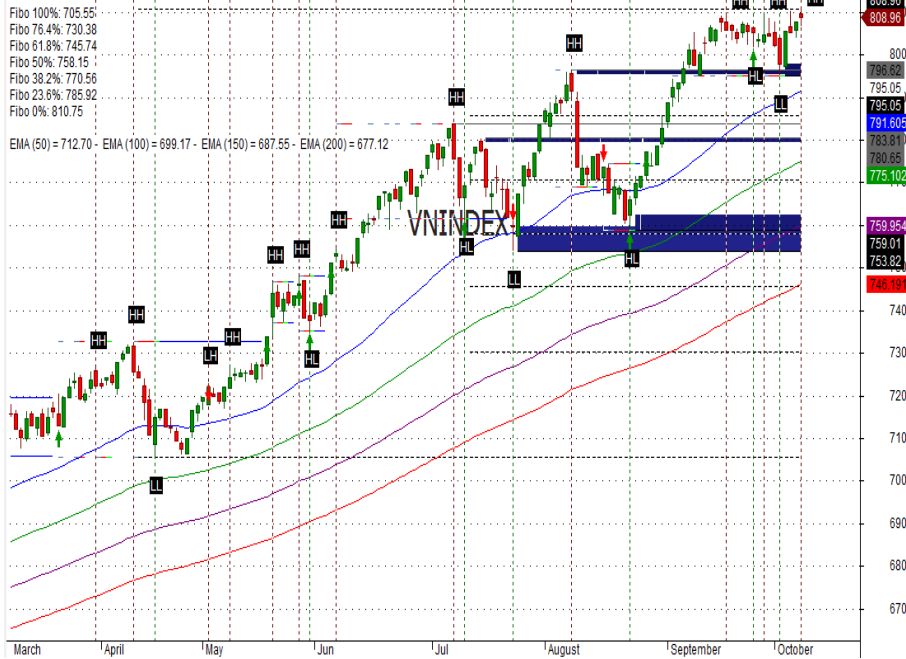
(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 13/10/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

VNINDEX (Daily) - Open: 725.54 - High: 727.34 - Low: 723.88 - Close: 724.35 - Vol: 168,095,744



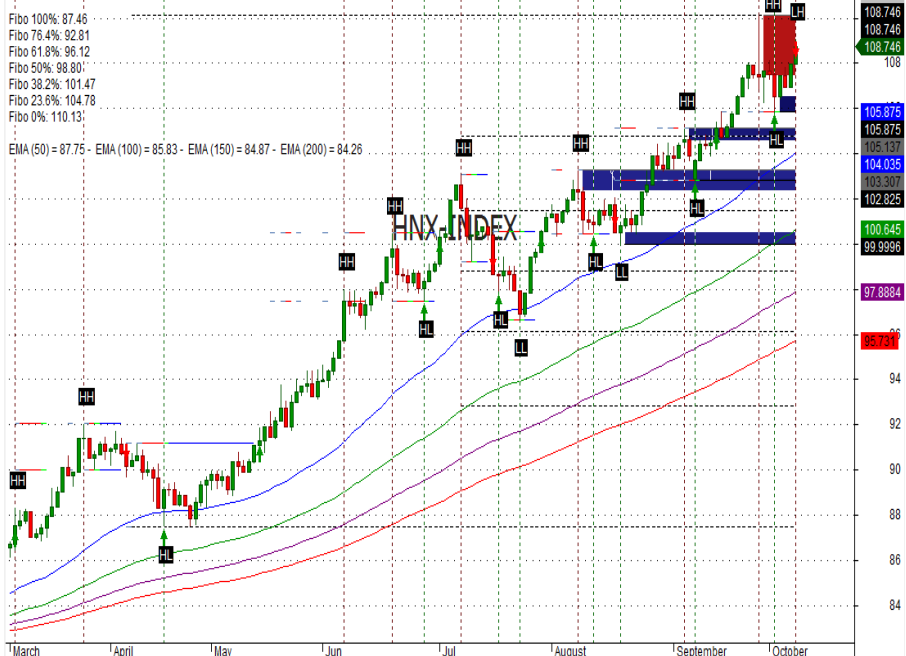
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 815 - 820 Vùng chốt lời ngắn hạn: 825 - 830

HNX-INDEX

HNX-INDEX (Daily) - Open: 90.15 - High: 90.78 - Low: 90.11 - Close: 90.43 - Vol: 65,949,880



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 108.0 - 109.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 110.0 - 111.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 825 - 830 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 815 - 820 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 815. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 805 - 810 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 825 - 830 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 835 - 840 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 110.0 - 111.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 108.0 - 109.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 108.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 106.0 - 107.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 110.0 - 111.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 112.0 - 113.0 điểm.

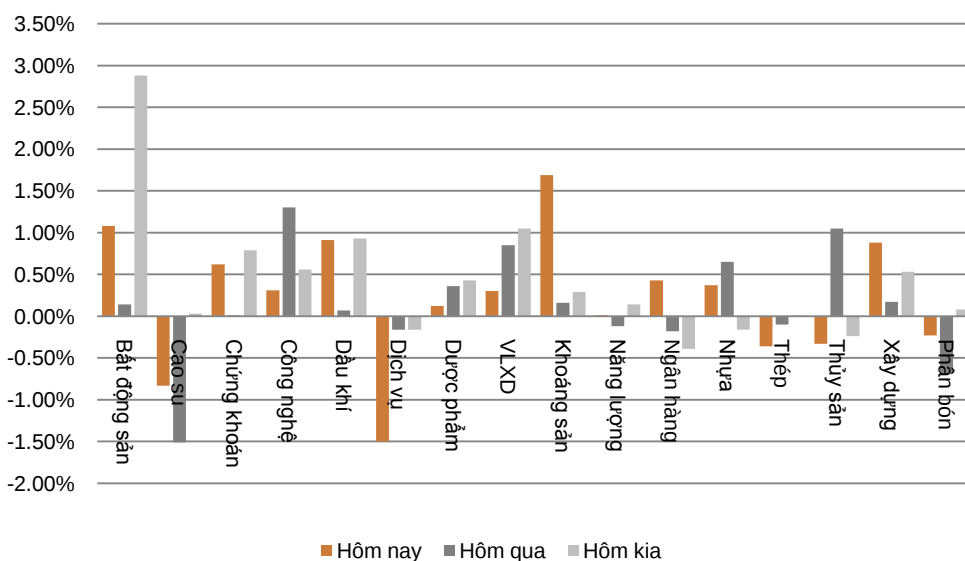
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↓ MFI	↑ Volume

Ngày 13/10/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.08%
Cao su	↓ -0.83%
Chứng khoán	↑ 0.62%
Công nghệ	↑ 0.31%
Dầu khí	↑ 0.91%
Dịch vụ	↓ -1.50%
Dược phẩm	↑ 0.12%
VLXD	↑ 0.30%
Khoáng sản	↑ 1.69%
Năng lượng	↑ 0.01%
Ngân hàng	↑ 0.43%
Nhựa	↑ 0.37%
Thép	↓ -0.36%
Thủy sản	↓ -0.33%
Xây dựng	↑ 0.88%
Phân bón	↓ -0.23%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	55	56	↑ 1.0	↑ 1.8%	1,163,690
	NVL	61.6	61.7	↑ 0.1	↑ 0.2%	1,537,510
	REE	34.5	34.4	↓ -0.1	↓ -0.3%	584,260
Chứng khoán	SSI	24.35	24.35	→ 0.0	→ 0.0%	1,686,550
	VCI	61	63	↑ 2.0	↑ 3.3%	289,190
	HCM	42.9	43.3	↑ 0.4	↑ 0.9%	331,600
Dầu khí	GAS	68.9	70	↑ 1.1	↑ 1.6%	1,256,910
	PLX	60.9	60.9	→ 0.0	→ 0.0%	360,640
	PVI	32.3	32.2	↓ -0.1	↓ -0.3%	96,220
Khoáng sản	MSR	16.8	17.6	↑ 0.8	↑ 4.8%	307,900
	SQC	81	81	→ 0.0	→ 0.0%	-
	KSB	48	47.9	↓ -0.1	↓ -0.2%	300,040
Xây dựng	ROS	113.4	114.2	↑ 0.8	↑ 0.7%	1,830,190
	CTD	207	207	→ 0.0	→ 0.0%	78,670
	VCG	21.4	22.5	↑ 1.1	↑ 5.1%	4,445,850

Cập nhật ngày 13/10/2017

Ngày 13/10/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 4.25%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	↓ -2.36%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sẫm lớp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 2.89%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↑ 2.86%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↑ 1.32%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 2.03%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↑ 0.79%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 2.27%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 1.28%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.21%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 0.50%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↑ 0.82%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↑ 1.40%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 0.44%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 2.82%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -0.95%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 13/10/2017

Ngày 13/10/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	51.2218 ↑	1.28% ↑	4.11% ↑	2.85% ↑	1.91%	13/10/2017
Brent	57.1227 ↑	1.46% ↑	2.95% ↑	3.23% ↑	10.22%	13/10/2017
Natural gas	3.0126 ↑	0.64% ↑	5.28% ↓	-1.82% ↓	-8.24%	13/10/2017
Gasoline	1.6037 ↑	1.47% ↑	3.02% ↓	-1.40% ↑	7.52%	13/10/2017
Heating oil	1.7987 ↑	1.68% ↑	3.30% ↑	1.35% ↑	14.94%	13/10/2017
Ethanol	1.4355 ↑	0.49% ↑	1.02% ↓	-7.15% ↓	-9.21%	13/10/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1293.14 ↑	0.02% ↑	1.39% ↓	-2.73% ↑	3.44%	13/10/2017
Silver	17.1947 ↑	0.31% ↑	2.56% ↓	-3.01% ↓	-0.99%	13/10/2017
Platinum	937.4 ↑	0.47% ↑	2.90% ↓	-4.05% ↑	0.10%	13/10/2017
Palladium	977.72 ↑	0.49% ↑	4.12% ↑	4.35% ↑	53.25%	13/10/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,566.00 ↑	0.38% ↑	2.89% ↑	0.64% ↑	20.46%	13/10/2017
Tea	3.74 →	0.00% ↑	0.54% ↑	14.02% ↑	13.68%	13/10/2017
Soybeans	994.2206 ↑	0.20% ↑	2.26% ↑	2.98% ↑	3.30%	13/10/2017
Wheat	430.9093 ↑	0.17% ↓	-2.83% ↑	0.63% ↑	2.36%	13/10/2017
Cotton	68.07 ↑	0.34% ↓	-1.20% ↓	-2.73% ↓	-1.79%	13/10/2017
Rice	12.2339 ↓	-0.29% ↑	2.68% ↓	-5.24% ↑	19.59%	13/10/2017
Cheese	1.723 ↓	-0.06% ↓	-0.40% ↑	3.98% ↑	9.40%	13/10/2017
Palm Oil	2730 ↑	2.25% ↓	-0.18% ↓	-5.60% ↑	3.80%	13/10/2017
Milk	16.68 ↓	-0.06% ↓	-0.71% ↑	2.58% ↑	13.62%	13/10/2017
Cocoa	2103 ↑	0.62% ↑	1.20% ↑	3.48% ↓	-21.77%	13/10/2017
Rubber	201.7 ↓	-1.71% ↓	-3.03% ↓	-9.35% ↑	13.31%	13/10/2017
Orange Juice	158.25 ↓	-0.41% ↓	-0.60% ↑	0.60% ↓	-17.34%	13/10/2017
Coffee	126.9 ↑	0.44% ↓	-0.28% ↓	-7.00% ↓	-16.93%	13/10/2017
Lumber	417.2 ↑	1.96% ↑	2.03% ↑	4.72% ↑	27.20%	13/10/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	112.35 ↓	-1.25% ↑	2.00% ↑	4.46% ↑	18.95%	13/10/2017
Bitumen	2426 ↑	0.25% ↑	9.77% ↑	3.23% ↑	61.73%	13/10/2017
Steel	3899 ↑	1.27% ↓	-0.18% ↓	-3.30% ↑	71.54%	13/10/2017
Cobalt	59250 →	0.00% →	0.00% ↓	-2.47% ↑	107.89%	13/10/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 13/10/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
Trung bình:							↑ 14.1%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.0%		

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt), VGT (triển vọng tốt), CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm), VGS (giá thép phục hồi), NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án), HHG (triển vọng tốt), PVD (giá dầu phục hồi), SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh), VSC (cơ bản tốt), SCR (triển vọng tốt), DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT), VJC (Dự kiến tăng giá vé máy bay).

Ngày 13/10/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 13/10/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 13/10/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 13/10/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
13/10/2017	16/10/2017	n/a	NLG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	27.9	1 (3.72%)
13/10/2017	16/10/2017	10/11/2017	NLG	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 225 đồng/CP	27.9	1 (3.72%)
13/10/2017	16/10/2017	n/a	DAG	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1	12.6	-0.05 (-0.4%)
13/10/2017	16/10/2017	#REF!	DAG	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	n/a	n/a
13/10/2017	16/10/2017	27/10/2017	L35	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	5.1	0 (0%)
13/10/2017	16/10/2017	n/a	C21	UPCoM	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	25.2	0.4 (1.61%)
13/10/2017	16/10/2017	25/10/2017	HLB	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	3.7 (6.14%)	3.7 (6.14%)
13/10/2017	16/10/2017	n/a	DCI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	57	0 (0%)
13/10/2017	16/10/2017	25/10/2017	TV4	HNX	Trả cổ tức đợt 3/2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	14	0.4 (2.94%)
13/10/2017	16/10/2017	27/10/2017	BBS	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
13/10/2017	16/10/2017	n/a	ASD	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
n/a	n/a	13/10/2017	SHC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 4,309,550 CP	2.4	0.2 (9.09%)
13/10/2017	16/10/2017	n/a	VKD	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2017	n/a	n/a
13/10/2017	16/10/2017	n/a	DNM	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	23	0 (0%)
16/10/2017	17/10/2017	19/10/2017	S4A	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	21.6	0.1 (0.47%)
n/a	n/a	16/10/2017	MPC	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 70,000,000 CP	115	0 (0%)
16/10/2017	17/10/2017	n/a	FDT	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	13.8	0 (0%)
16/10/2017	17/10/2017	n/a	CX8	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	9.8	0 (0%)
16/10/2017	17/10/2017	30/10/2017	SEB	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	50.6	4.6 (10%)
n/a	n/a	16/10/2017	HLS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,439,999 CP	n/a	n/a
17/10/2017	18/10/2017	23/10/2017	STB	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	11.65	0 (0%)
17/10/2017	18/10/2017	n/a	APF	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 5:1, giá 36.000 đồng/CP	51	0 (0%)

Cập nhật ngày 13/10/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.